

CÔNG TY TNHH
MTV TM & DV NGỌC THƠM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18

TP. HCM, ngày 05 tháng 08 năm 2025

V/v Đề nghị giải ngân vốn vay

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai

Thực hiện quy định tại Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 20250026/CVHM/KHBB ngày 29/04/2025 giữa Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc Thơm và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Hợp đồng cho vay), Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc Thơm đề nghị Quý Ngân hàng tiến hành giải ngân vốn vay như sau:

- Tổng số tiền đề nghị giải ngân vốn vay: 132.500.000 VND (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng)
- Ngày giải ngân vốn vay: 05/08/2025
- Phương tiện thanh toán để giải ngân vốn cho vay:
 Chuyển khoản: Chuyển tiền giải ngân vốn vay vào tài khoản sau:

Đơn vị thụ hưởng	Mục đích sử dụng số tiền vay được giải ngân	Số tiền giải ngân
Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Thực phẩm Thiên Vương Tài khoản: 11120349658019 Ngân hàng: Techcombank – CN Đông Đô, Hà Nội	Nhập nguyên vật liệu, hàng hóa	132.500.000 VND
Tổng số tiền đề nghị giải ngân		132.500.000 VND

4. Tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay: Hợp đồng số 466/HĐMB/2025, ngày 24/07/2025.

Trường hợp giải ngân thanh toán trước cho nhà cung cấp, chúng tôi cam đoan và cam kết:

- Chưa thanh toán số tiền trên tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào;
- Xuất trình bổ sung chứng từ liên quan (hóa đơn, hợp đồng, ...) ngay sau khi hoàn tất giao dịch nhưng không muộn hơn 30 ngày kể từ ngày giải ngân.

Chúng tôi cam đoan và cam kết các thông tin, tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay trong văn bản đề nghị giải ngân vốn vay lần này mà chúng tôi cung cấp cho Quý Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của chúng tôi. Việc đề nghị giải ngân vốn vay theo văn bản này không vi phạm quy định nội bộ của chúng tôi cũng như quy định của Hợp đồng cho vay và quy định của pháp luật.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT



Nguyễn Bảo Thạch

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY NHẬN NỢ

Số: 18

Kèm theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 20250026/CVHM/KHBB ngày 29/04/2025 và các phụ lục kèm theo (nếu có)

Chúng tôi là:	CÔNG TY TNHH MTV TM&DV NGỌC THƠM	Mã CIF:	4202353
Địa chỉ trụ sở chính:	12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình, Tp. HCM		
Điện thoại:	0286.2906631	Fax:	
Người đại diện:	Nguyễn Bảo Thạch	Chức vụ:	Phó Giám đốc
Hợp đồng ủy quyền	201224/2024/UQNT	Ngày:	



Chúng tôi đồng ý nhận nợ với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 20250026/CVHM/KHBB ngày 29/04/2025 và các phụ lục kèm theo (nếu có) giữa chúng tôi và Ngân hàng (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng cho vay”) với các nội dung như sau:

Số tiền vay theo Hợp đồng cho vay:	20.000.000.000 đồng Hai mươi tỷ đồng.		
Số tiền đã nhận nợ/Dư nợ đến thời điểm hiện tại:	14.896.948.683 đồng Mười bốn tỷ, tám trăm chín mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi tám ngàn, sáu trăm tám mươi ba đồng.		
Số tiền nhận nợ lần này:	132.500.000 VND. Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng.		
Phương tiện thanh toán để giải ngân vốn cho vay:			
<input checked="" type="checkbox"/> Bảng chuyển vào tài khoản số tiền	Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Thực phẩm Thiên Vương Tài khoản: 11120349658019 Ngân hàng: Techcombank – CN Đông Đô, Hà Nội Số tiền: 132.500.000 VND.		
Mục đích sử dụng vốn vay:	Thanh toán tiền hàng		
Thời hạn cho vay:	179 ngày		
Ngày giải ngân vốn cho vay:	05/08/2025	Ngày đến hạn:	31/01/2026
Lãi suất cho vay trong hạn:	<input checked="" type="checkbox"/> Cố định: 6,0%/năm <input type="checkbox"/> Điều chỉnh:		
Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn:	150% Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn		
Lãi suất áp dụng đối với lãi chậm trả:	10%/ năm trên số dư lãi chậm trả		
Kỳ hạn trả nợ:	Trả nợ gốc:	Cuối kỳ	Trả nợ lãi: Ngày 26 hàng tháng
Chứng từ kèm theo:	Ủy nhiệm chi		Ngày 05/08/2025
Tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay:	Hóa đơn giá trị gia tăng : 466/HĐMB/2025, ngày 24/07/2025		Ngày
			Ngày

Số tiền chúng tôi nhận nợ theo các nội dung nêu trên được Ngân hàng hạch toán ghi nợ vào tài khoản vay của chúng tôi số: tại Ngân hàng.

Chúng tôi cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích theo thỏa thuận với Ngân hàng; trả đầy đủ, đúng hạn nợ gốc, lãi tiền vay, phí và nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phù hợp với quy định tại Hợp đồng cho vay.

Chúng tôi cam đoan và cam kết các thông tin, tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay trong Giấy nhận nợ này mà chúng tôi cung cấp cho Quý Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của chúng tôi. Đối với khoản giải ngân bằng phương tiện tiền mặt, chúng tôi cam kết sẽ bổ sung tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay theo yêu cầu của Quý Ngân hàng. Việc nhận nợ theo Giấy nhận nợ này không vi phạm quy định nội bộ của chúng tôi cũng như quy định của Hợp đồng cho vay và quy định của pháp luật.

Chúng tôi cam kết (i) Nội dung của (các) bản in hóa đơn điện tử/TKHQ điện tử và/hoặc hóa đơn điện tử chuyển đổi thành hóa đơn giấy khớp đúng, toàn vẹn nội dung của (các) hóa đơn điện tử/TKHQ điện tử; (ii) sử dụng (các) hóa đơn điện tử/TKHQ điện tử này làm chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay tại Ngân hàng, đảm bảo không trùng lặp; (iii) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường tổn thất, thiệt hại phát sinh cho Ngân hàng trong trường hợp thông tin hóa đơn điện tử/TKHQ điện tử không trung thực, chính xác và đầy đủ và (iv) Trả nợ cho Ngân hàng trong trường hợp Ngân hàng sau tra cứu phát hiện hóa đơn/TKHQ không hợp lệ.

Giấy nhận nợ này là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng cho vay. Giấy nhận nợ này được lập thành 03 bản gốc, Ngân hàng giữ 02 bản gốc, Bên vay giữ 01 bản gốc, các bản gốc có giá trị pháp lý ngang nhau.

XÁC NHẬN CỦA NGÂN HÀNG
TRƯỞNG BP QLN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 08 năm 2025
NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN VAY
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu nếu có)



NGUYỄN BẢO THẠCH

CÔNG TY TNHH MTV TM&DV NGỌC THƠM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 05 tháng 08 năm 2025

BẢNG KÊ TÀI LIỆU CHỨNG MINH MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN VAY

Theo Giấy nhận nợ số 18 ngày 05/08/2025

Hóa đơn	Ngày	Đơn vị lập	Nội dung	Số tiền (VND)	Số tiền thanh toán (VND)
466/HĐMB/2025	24/07/2025	Công ty Cổ phần Thực phẩm Thiên Vương	Thanh toán tiền hàng	1.325.000.000	132.500.000
Tổng Cộng				1.325.000.000	132.500.000

Chúng tôi cam đoan và cam kết các thông tin, tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay mà chúng tôi cung cấp cho Quý Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của chúng tôi. Đối với khoản giải ngân bằng phương tiện tiền mặt, chúng tôi cam kết sẽ bổ sung tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay theo yêu cầu của Quý Ngân hàng.

Trân trọng.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
(Ký và ghi rõ họ tên)
CÔNG TY TNHH MTV TM&DV NGỌC THƠM
MỘT THÀNH VIÊN
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
NGỌC THƠM
TP. THỦ ĐỨC- TP. HCM
Nguyễn Bảo Thạch



Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Chi nhánh Đông Đồng Nai
Địa chỉ: Số 53A/4, Quốc lộ 1A, X. Hồ Nai 3, H. Trảng
Bom, tỉnh Đồng Nai
Mã VAT: 0100112437145

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

ỦY NHIỆM CHI - PAYMENT ORDER

Ngày (Date): 05/08/2025

ĐỀ NGHỊ GHI NỢ TÀI KHOẢN (Please Debit account):

Số TK (A/c No.):
Tên TK (A/c Name): Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc
Thơm
Địa chỉ (Address): 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp
Bình, Tp. HCM
Tại NH (with bank): VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI

SỐ TIỀN (with amount)

Bằng số (In figures): **132.500.000**
Bằng chữ (in words):
Một trăm ba mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng.

PHÍ NH (Bank charges)

Phi trong (including)
Phi ngoài (excluding)

& GHI CÓ TÀI KHOẢN (& Credit account):

Số TK (A/c No.): **11120349658019**
Tên TK (A/c Name): Công ty Cổ phần Thực phẩm Thiên Vương
Địa chỉ (Address): Số 30 Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam
Tại NH (with bank): Techcombank – CN Đông Đô, Hà Nội

Nội dung (details of payment):

Nhập nguyên vật liệu, hàng hóa theo Hợp đồng số
466/HĐMB/2025, ngày 24/07/2025

KÊ TOÁN TRƯỞNG KÝ
Chief Accountant

*Hương Thị Hoa
Nhi*



CHỦ TÀI KHOẢN KÝ VÀ ĐÓNG DẤU
Acc. Holder & Stamp

Nguyễn Bảo Chạch

DÀNH CHO NGÂN HÀNG (for Bank's Use only) MÃ VAT:

Thanh toán viên

Kiểm soát

Giám đốc

FORM NHB 04-06/99



ACE FOODS

THỰC PHẨM THIÊN VƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

Số: 466.../HĐMB/2025

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ban hành ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ban hành ngày 14/6/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ vào thỏa thuận giữa các Bên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 07 năm 2025 tại Hà Nội, chúng tôi gồm có:

Bên bán hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM THIÊN VƯƠNG (Sau đây được gọi là "Bên A")

Địa chỉ : Số 30 Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 024.37832562 Fax: 024.37832563

Email : info@acefoods.vn

Mã số thuế : 0102190423

Đại diện : Bà **Phạm Hồng Mai** Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT**

Số tài khoản : 2154073319 - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Cầu Giấy, Hà Nội

: 0051103516009 - Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) – CN Trần Duy Hưng, Hà Nội

Bên mua hàng : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (Sau đây được gọi là "Bên B")

Địa chỉ : 12/14/18 Đường 49, Khu phố 7, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : 08.629.06631 – 08.629.06624

Mã số thuế : 0309391503

Đại diện : Ông **Đặng Xuân Ngọc** Chức vụ: **Giám đốc**

Sau khi bàn bạc và thống nhất, hai Bên đồng ý ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với các điều khoản và điều kiện sau:



Điều 1: Nội dung thoả thuận:

- Bên A đồng ý cung cấp cho Bên B sản phẩm thực phẩm nhập khẩu đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng về vệ sinh thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm theo như sau:

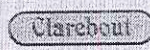
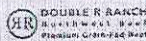
TT	Tên hàng, quy cách/ xuất xứ	Khối lượng (kg) +/- 10%	Đơn giá (VNĐ / kg)	Thành tiền (VNĐ)
1	Mỡ lợn Toennies (đóng thùng carton, loại A)	12.500	40.000	500.000.000
2	Lưỡi không cuống Toennies (đóng thùng carton, loại A)	12.500	66.000	825.000.000
Tổng cộng: (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm hai mươi lăm triệu đồng chẵn./.)				1.325.000.000

- Khối lượng hàng hóa trong trường hợp này, được hai Bên thống nhất ghi nhận theo Packing list của lô hàng.
- Khối lượng hàng hóa thực tế có thể tăng/giảm (+/- 10%) phụ thuộc vào khối lượng ghi nhận khi bàn giao. Trường hợp khối lượng thực tế nhận bàn giao tăng/giảm so với khối lượng quy định tại Hợp đồng, hai Bên sẽ thực hiện việc đối chiếu công nợ theo khối lượng thực tế bàn giao để Bên B thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo khối lượng thực tế có xác nhận của hai Bên.
- Giá hàng hóa nêu tại Điều này chưa bao gồm VAT và đã bao gồm chi phí vận chuyển đến địa điểm giao hàng quy định tại Hợp đồng này. Để làm rõ, hai Bên thống nhất rằng, Bên B phải đảm bảo địa điểm giao nhận hàng theo yêu cầu của Bên B đáp ứng được việc di chuyển của Container vào cửa kho để hai Bên thực hiện thủ tục giao nhận hàng hóa. Trường hợp Bên B thay đổi/bổ sung thêm địa chỉ giao nhận hàng so với quy định tại Hợp đồng hoặc địa điểm giao nhận hàng do Bên B yêu cầu không đủ điều kiện để xe Container di chuyển vào, Bên B có trách nhiệm tự thỏa thuận với đơn vị vận chuyển và chịu mọi chi phí phát sinh.

Điều 2: Giao hàng, chất lượng hàng hóa, thanh toán:

2.1. Giao hàng, chất lượng hàng hóa:

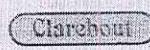
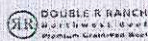
- Địa điểm giao hàng: Tại kho lạnh bên B theo địa chỉ Lô K1-K2,K3 đường số 10, Cụm Công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, Xã Mỹ Hạnh, Tây Ninh, Việt Nam.
- Thời gian giao hàng: Dự kiến 25/09/2025, tùy theo lịch tàu (theo bill tàu số: TCLU1300438, hãng tàu: HMM)
- Đối với các trường hợp Bên A giao hàng cho Bên B nguyên container được vận chuyển từ cảng đến thẳng địa điểm giao hàng của Bên B:
- + Bên A đảm bảo giao hàng còn nguyên container, nguyên seal; ✓



- + Đối với lượng hàng do chi cục thú y trích xuất để lấy mẫu kiểm dịch Bên A sẽ giao cho Bên B sau khi nhận lại từ Chi cục thú y. Trường hợp, Chi cục thú y không hoàn lại hàng thì mỗi Bên chịu một nửa giá trị hàng kiểm dịch;
- + Khi Bên A giao hàng cho Bên B nguyên Container nguyên seal, Bên B có trách nhiệm kiểm tra tình trạng Seal và số Seal của Hải quan và Kiểm dịch, quay chụp hình ảnh thực tế nhập hàng, cont hàng trước và sau khi mở cont theo quy chuẩn của Bên A, đồng thời làm biên bản xác nhận tình trạng Seal tại nơi giao nhận hàng với Bên vận chuyển, chụp ảnh biên bản, và gửi mọi hình ảnh, clip của cont hàng và biên bản cho Bên A. Trong mọi trường hợp, Bên B không thực hiện theo Quy chuẩn quay chụp container của Bên A thì mọi khiếu nại của Bên B về số lượng và chất lượng của hàng hóa không được chấp nhận và xem như Bên A đã giao hàng đúng số lượng và chất lượng theo Hợp đồng/đơn hàng đã ký kết.
- + Trường hợp khi phát hiện Seal không còn nguyên vẹn thì không được nhận hàng đồng thời thông báo ngay cho Bên A và công ty vận chuyển bằng Điện Thoại trước, đồng thời chụp hình gửi qua email/zalo... cho Bên A ngay tại thời điểm xảy ra sự cố trên, sau đó gửi Email cho Bên A và Bên vận chuyển tình trạng bị tráo đổi SEAL hoặc bị phá niêm phong trước đó. Trong thời gian 24 giờ Bên A và Bên B cùng Bên vận chuyển phải có mặt để xác nhận tình trạng sự cố trên. Trong thời gian đó Bên B có trách nhiệm phát lạnh duy trì đảm bảo nhiệt độ -22 °C (âm 22 độ) tới - 18 °C (Âm 18 độ) và Bên B có trách nhiệm sử dụng niêm phong mới của Bên A cung cấp trước đó để niêm phong ngay tại thời điểm phát hiện SEAL không còn nguyên vẹn.
- Sau 15 ngày kể từ khi nhận hàng mà Bên B không có khiếu nại gì về hàng hóa (hoặc có nhưng đã được khắc phục) thì được xem là Bên A đã giao hàng đúng thỏa thuận.
- Đối với các mặt hàng mã cân không giao nguyên container, hai Bên thống nhất Bên B sẽ thanh toán cho Bên A theo khối lượng tạm tính quy định tại Hợp đồng, sau khi hai Bên thống nhất tổng mã cân hai Bên sẽ đối chiếu công nợ và Bên A có nghĩa vụ hoàn lại tiền cho Bên B nếu Bên B thanh toán dư.
- Bên A gửi hồ sơ hàng hóa cho Bên B bao gồm:
 - + Tờ khai Hải quan
 - + Chứng nhận kiểm dịch
 - + Packing list
 - + Certificate of original of EAV form (CO)
 - + Health Certificate (HC)
- Bên B đã biết và hiểu rõ về chất lượng hàng hóa, quy cách đóng gói, nhãn hiệu, xuất xứ, ... khi Bên A chào hàng cho Bên B. Bên B sẽ không có bất kỳ lý do gì từ chối nhận hàng khi hàng về.

2.2. Thanh toán:

Đợt 1: Bên B sẽ đặt cọc cho bên A 10% giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền



132.500.000VNĐ (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn./.) ngay sau khi ký kết hợp đồng này. Trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng này mà Bên B không thanh toán tiền cọc thì hợp đồng này sẽ tự động thanh lý.

Đợt 2: Bên B sẽ thanh toán cho bên A phần còn lại tương ứng với số tiền 1.192.500.000VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, một trăm chín mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn./.) sau 07 ngày kể từ khi nhận đủ hàng và giấy tờ liên quan. Trường hợp Bên B từ chối nhận hàng thì xem như Bên B hủy đơn hàng và hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt, Bên A không phải trả lại số tiền đã đặt cọc của Bên B.

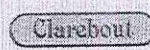
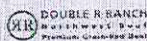
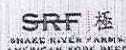
Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các Bên:

3.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- Bên A có quyền yêu cầu Bên B thanh toán đúng, đủ giá trị đơn đặt hàng theo quy định tại Khoản 2.2 – Điều 2 của Hợp đồng này.
- Hàng hóa vẫn thuộc sở hữu của Bên A đến khi Bên B thanh toán hết 100% giá trị Hợp đồng.
- Bên A có nghĩa vụ cung cấp cho Bên B đầy đủ các thông tin, bản sao giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá của nước xuất khẩu, giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.
- Bên A có nghĩa vụ nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định về điều kiện an toàn và vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định để đảm bảo duy trì chất lượng của các sản phẩm trước khi giao hàng cho Bên B.
- Bên A có nghĩa vụ giao hàng cho Bên B đúng và đủ chủng loại, quy cách, chất lượng, đúng thời gian, địa điểm.
- Trong trường hợp quá thời hạn giao hàng 15 ngày mà không có sự đồng ý của Bên B (ngoại trừ trường hợp được cho là bất khả kháng được quy định tại điều 4 của Hợp đồng này), Bên B có quyền từ chối nhận hàng và Bên A phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền đã nhận và chịu một mức phạt bằng số tiền nhận đặt cọc từ bên B.
- Bên A sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào sau khi hai Bên đã hoàn tất quá trình giao nhận hàng và hết thời gian khiếu nại quy định tại Hợp đồng này.
- Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Hợp đồng này và pháp luật liên quan.
- Bên A không được hủy cont hàng với bất kỳ lý do nào, ngoài trường hợp theo yêu cầu/quyết định của cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền và theo quy định tại Điều 4 hợp đồng này, nếu hủy sẽ chịu phạt đúng bằng số tiền mà Bên B đặt cọc.

3.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- Bên B có quyền yêu cầu Bên A phải giao hàng theo đúng chủng loại, quy cách, chất lượng, đúng thời gian, địa điểm theo Hợp đồng này.
- Chịu mọi rủi ro xảy ra đối với hàng hóa từ thời điểm hai Bên hoàn tất quá trình giao nhận hàng hóa theo quy định.



- Bên B có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ và đúng cho Bên A theo như Khoản 2.2 Điều 2 Hợp đồng này. Trường hợp Bên B vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Bên B có trách nhiệm sau:
 - + Bên B không thanh toán/thanh toán không đầy đủ từ 07 ngày tính từ ngày hết hạn thanh toán theo quy định, Bên B phải chịu phạt 0,5%/ngày/giá trị chậm thanh toán cùng lãi suất trả chậm tương ứng 0,05%/ngày/giá trị chậm thanh toán.
 - + Bên B không thanh toán/thanh toán không đầy đủ từ 15 ngày tính từ ngày hết hạn thanh toán theo quy định, Bên B được xem là vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ Hợp đồng, Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức. Lúc này, Bên B thực hiện các nghĩa vụ: nộp phạt vi phạm; trả lãi suất trả chậm, bồi thường thiệt hại và chi phí phát sinh (nếu có).
- Bên B có nghĩa vụ bố trí nhân sự, kho bãi phù hợp để nhận hàng kịp thời ngay khi Bên A giao hàng tới. Mọi chi phí phát sinh do việc chậm trễ nhận hàng, Bên B có trách nhiệm chi trả toàn bộ.
- Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc bảo quản, sử dụng và vệ sinh an toàn thực phẩm sau khi nhận bàn giao hàng từ Bên A, đặc biệt lưu ý để hàng tránh xa các loại hàng hoá khác có thể gây ảnh hưởng đến chất lượng thực phẩm Bên A đã giao.
- Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Hợp đồng này và pháp luật liên quan.

Điều 4: Bất khả kháng

- 4.1. Trong bất kỳ trường hợp nào ngoài sự kiểm soát của mỗi Bên, làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ thực hiện tất cả hoặc một phần hợp đồng của mỗi Bên thì thời gian quy định thực hiện nghĩa vụ này sẽ được gia hạn dài ra bằng với khoảng thời gian do hậu quả của trường hợp bất khả kháng gây ra. Những sự kiện mà (sau đây gọi là “Bất Khả Kháng”) bao gồm nhưng không giới hạn bởi:
- Khi cơ quan nhà nước Việt Nam kiểm tra lô hàng đó không đạt tiêu chuẩn chất lượng để nhập khẩu dùng cho người.
 - Các lý do khách quan nằm ngoài sự kiểm soát của Bên A như: lịch tàu thay đổi, bão, động đất, lũ lụt hay bất kỳ hình thức nào khác do thiên nhiên gây ra mà sức mạnh và sự tàn phá của nó không thể lường trước hoặc chống lại được.
 - Chiến tranh (tuyên bố hoặc không tuyên bố), chiến sự, xâm lược, hoạt động của kẻ thù Bên ngoài, đe dọa hoặc chuẩn bị chiến tranh, bạo động, khởi nghĩa, xáo trộn công cộng, nổi loạn, cách mạng, nội chiến, các đình công, phá hoại của công nhân.
- 4.2. Mặc dù đã đề cập ở trên, không Bên nào được miễn trách nhiệm thanh toán các khoản đáo hạn cho nghĩa vụ của mình vì bất cứ lý do Bất khả kháng.
- 4.3. Trong trường hợp bất khả kháng, các Bên sẽ thông báo cho nhau về các biến cố của trường hợp này, và cả những hậu quả có thể xảy ra cho việc thực hiện hợp đồng này trong vòng 02 ngày kể từ khi xảy ra biến cố. Thời gian giao hàng trong trường hợp này sẽ được kéo dài với sự nhất trí của hai Bên. //

4.4. Nếu các tình huống do bất khả kháng gây ra kéo dài hơn 3 tháng, các điều khoản và điều kiện của hợp đồng sẽ được xem xét một cách hợp lý và thống nhất giữa hai Bên.

Điều 5: Thời hạn hợp đồng và chấm dứt hợp đồng:

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ có giá trị khi Bên B đã đặt cọc cho Bên A theo quy định tại Điều 2.2. Hợp đồng sẽ tự động thanh lý khi Bên B không thực hiện đặt cọc và/hoặc sau khi hai Bên đã thực hiện hết các nghĩa vụ của mình theo các điều kiện trong hợp đồng này.

Điều 6: Các điều khoản khác:

- 6.1. Các Bên, đại diện của các Bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung, điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng; không Bên nào được đơn phương sửa đổi nội dung Hợp đồng. Mọi bổ sung, sửa đổi các điều khoản của Hợp đồng phải được Hai Bên thống nhất bằng văn bản hoặc Phụ lục Hợp đồng;
- 6.2. Nếu trong quá trình thực hiện Hợp đồng có khó khăn, trở ngại thì Hai Bên bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác và tôn trọng. Nếu hai Bên không đạt được thỏa thuận bằng thương lượng, hòa giải thì tranh chấp sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này hoặc giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Hà Nội. Chi phí tổ tụng và các chi phí liên quan (nếu có) sẽ do Bên có lỗi chịu. Đồng thời, trong thời gian tranh chấp đang được giải quyết thì các Bên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này - ngoại trừ vấn đề đang tranh chấp;
- 6.3. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, mỗi Bên giữ hai (02) bản và có giá trị pháp lý như nhau.

 ĐẠI DIỆN BÊN A 



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Hồng Mai

ĐẠI DIỆN BÊN B 



Giám đốc
Đông Xuân Ngọc